

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Duy Tuấn.

2. Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H, về tội “Đánh bạc”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. TRẦN THANH Q, sinh ngày 25/5/1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; HKTT: Thôn 2, xã E, TP B, tỉnh Đắk Lắk; nghề I: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1949 và bà Tô Thị Q, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là Trần Thị Thu T, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2021; nhân H: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2014/HSST ngày 10/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/11/2023 đến ngày 17/11/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN ĐỨC H (Tên gọi khác: Hóa), sinh ngày 24/12/1991, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề I: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Năm, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Mùi, sinh năm 1968; nhân H: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 244/2017/HS-PT ngày 24/8/2017, bị Tòa

án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày từ ngày 07/11/2023 đến ngày 17/11/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Thái Quang N, Hoàng Đức Q, Phan Đăng T, Phạm Thanh H và Lương Văn L nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 07/11/2023, Phan Đăng H, Thái Quang N, Nguyễn Đức H và Hoàng Đức Q đến nhà Trần Thanh Q tại địa chỉ thôn 5, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chơi. Tại đây, Q, N, H và Q rủ nhau đánh bạc, dưới hình thức chơi bài Tiến Lên, được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. T lấy chiếu ở góc tường trái trên nền gạch tại phòng bếp, Q lấy một cái chăn trải trên chiếc chiếu làm chiếu bạc, H lấy ra 01 bộ bài Tú lơ khơ đặt xuống chiếu bạc làm công cụ đánh bạc. Cả nhóm thỏa thuận người thắng nhất được người thua chót chung số tiền là 100.000 đồng; người thắng nhì được người thua ba chung số tiền 50.000 đồng; nếu ai có khạp thì ba người còn lại chung mỗi người là 50.000 đồng/khạp; ai có khạp xì thì tức là tương đương với 04 khạp các con bài còn lại; người nào bị cháy thì thua số tiền là 200.000 đồng và chung số tiền cho người đốt cháy, người thắng trắng thì mỗi người chơi còn lại chung 100.000 đồng/người; người nào bị chặt heo đỏ thì thua số tiền là 100.000 đồng và bị chặt heo đen thì thua số tiền là 50.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, Q có số tiền 11.200.000 đồng, lấy ra số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc; Q có số tiền 2.400.000 đồng, I có số tiền 2.600.000 đồng, H có số tiền 2.000.000 đồng đều sử dụng hết để đánh bạc. Sau đó, Q, I, H và Q đánh bạc liên tục nhiều ván còn H ngồi xem.

Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, Phạm Thanh O và Lương Văn N đến tham gia đánh bạc cùng và Q, Q, I, O, N rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài Catte được thua bằng tiền còn H, H ngồi xem. Lúc này, Q, Q, I, O, N thỏa thuận với nhau mỗi người đặt cược số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ván, người chơi nào thắng “Xúc rợ” (Thắng trắng) hoặc thắng ván bài thì sẽ thắng hết số tiền mà mọi người đặt vào, người nào đánh cháy 04 người còn lại thì bỏ ra số tiền 50.000 đồng cho Q là chủ nhà mua đồ ăn, nước uống. Khi đánh bạc dưới hình thức chơi bài Catte, Q có số tiền 600.000 đồng (đã thua 600.000 đồng), Q có số tiền 3.900.000 đồng (đã thắng 1.500.000 đồng), I có số tiền 1.550.000 đồng (đã thua 1.050.000 đồng), O mang theo số tiền 4.900.000 đồng và lấy ra số tiền 600.000 đồng dùng để đánh bạc, N mang theo số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc nhiều ván đến khi O thua hết số tiền 600.000 đồng thì Q và O nghỉ.

Lúc này, I, Q, N và H cùng nhau chuyển sang đánh bạc dưới hình thức chơi bài Binh Xập Xám được thua bằng tiền với thỏa thuận người thua 01 chỉ bị thua số tiền là 100.000 đồng. Người nào thua 03 chỉ bị thua số tiền 600.000 đồng. Người nào thắng mậu binh được số tiền là 1.200.000 đồng và đóng tiền xâu 50.000 đồng đưa cho Q. Khi đánh bạc dưới hình thức chơi bài Binh Xập Xám, tiền các con bạc khai dùng hết để đánh bạc lần lượt của I có số tiền 2.600.000 đồng (đã thắng 1.050.000 đồng), Q có số tiền 3.400.000 đồng (đã thua 500.000 đồng), N có số tiền 2.500.000 đồng, H có số tiền 2.050.000 đồng (đã thắng đi vệ sinh nên nhờ H chơi giúp 01 ván thì H đồng ý và ván này H thắng Mậu Binh, I quay lại tiếp tục chơi đánh bạc cùng Q, H và N được khoảng 30 phút thì Q thua hết tiền nên Q mượn Q số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc thì Q đồng ý. Q sử dụng số tiền 5.000.000 đồng trên để đánh bạc cùng với I, H, N. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Q thua và chỉ còn lại số tiền 100.000 đồng nên N, H, I và Q nghỉ đánh bạc và cất tiền, H trả cho I số tiền 2.000.000 đồng mà H đã nợ trước đó, còn Q, H, O đang ngồi xem thì bị Cơ Q Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 600.000 đồng cùng các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc; thu trên người các bị cáo số tiền 25.670.000 đồng, trong đó: Hoàng Đức Q số tiền 100.000 đồng, Lương Văn N số tiền 1.850.000 đồng, Phan Đăng H số tiền 70.000 đồng, Nguyễn Đức H số tiền 8.350.000 đồng, Phạm Thanh O số tiền 4.300.000 đồng, Thái Qg I số tiền 5.000.000 đồng, Trần Thanh Q số tiền 5.400.000 đồng.

Quá trình đánh bạc, không phân công người canh giới, các bị cáo đã đóng tiền xâu: H đóng số tiền 200.000 đồng, Q đóng số tiền 50.000 đồng, I đóng số tiền 100.000 đồng, Q đóng số tiền 100.000 đồng, N đóng số tiền 100.000 đồng, O đóng số tiền 50.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Trần Thanh Q mang theo số tiền 11.200.000 đồng, lấy ra số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, cho Q mượn 5.000.000 đồng để đánh bạc; Thái Qg I mang theo 2.600.000 đồng dùng để đánh bạc; Phạm Thanh O mang theo số tiền 4.900.000 đồng và dùng 600.000 đồng để đánh bạc; Hoàng Đức Q mang theo 2.400.000 đồng để đánh bạc và mượn thêm của Q 5.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Đức H mang theo 2.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; Phan Đăng H đánh giúp I 01 ván và thắng số tiền 1.200.000 đồng; Lương Văn N mang theo 2.500.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Hình thức và cách chơi bài Tiến lên quy định như sau: Khi bắt đầu chơi, mỗi người chơi được chia 13 lá bài. Mỗi quân bài phụ thuộc trước tiên vào phần số, nếu hai quân bài cùng số thì sẽ so sánh theo chất. Độ lớn phần số các lá bài được sắp xếp theo thứ tự 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2, trong đó nhỏ nhất là 3 và lớn nhất là 2 (Heo). Về chất của lá bài độ lớn được sắp xếp như sau: Bích < Chuồn < Rô < Cơ. Lượt chơi đánh bài ngược chiều kim đồng hồ, ván đầu tiên người chơi có lá bài 3

bích được đi trước và bắt buộc phải đánh ra lá 3 bích (có thể theo đôi hoặc sảnh). Từ ván sau trở đi người thắng sẽ được bắt đầu trước. Mỗi lượt chơi người chơi cần đánh ra lá bài (hoặc bộ bài) có thể chặt được lá bài (hoặc bộ bài) của người chơi trước vừa đánh ra, trong trường hợp không thể chặt được thì người chơi đó sẽ mất lượt. Người chơi có lượt đánh có thể đánh 1 quân bài hoặc đôi tức là 2 quân bài cùng giá trị hoặc khập tức là 3 quân bài cùng giá trị hoặc tứ quý tức là 4 quân bài cùng giá trị hoặc sảnh tức là 3 quân bài hay nhiều hơn hợp thành 1 dãy liên tiếp hoặc đôi thông nghĩa là 6 quân bài hay nhiều hơn tạo ra 1 dãy liên tiếp của đôi. Khi không có người chơi chặt được lá bài vừa đánh thì lượt chơi kết thúc, người vừa đánh có thể tiếp tục đánh ra quân bài tùy ý. Quy định chặt lá bài 2 (Heo) thì 3 đôi thông chặt được: 1 cây 2 hoặc 3 đôi thông nhỏ hơn 3 (đôi thông dè). 4 đôi thông chặt được: 1 cây 2 hoặc đôi bất kì (đen, đỏ hoặc cả đen và đỏ), 3 hoặc 4 đôi thông nhỏ hơn (4 đôi thông dè) và tứ quý, 4 đôi thông chặt không cần vòng, lá 2 được đánh cuối, không xếp vào dây (2-3-4). Ván bài kết thúc khi tất cả người chơi đã đánh hết bài trên tay. Ngoài ra, người chơi còn có thể ăn trắng tức là trường hợp người chơi thắng luôn ngay sau khi chia bài nếu có 1 dây từ 3 đến A, 5 đôi thông, tứ quý 2, 6 đôi, hoặc 3 khập.

Hình thức chơi bài Catte như sau: Khi tham gia đánh bạc, mỗi người chơi sẽ được chia 06 lá bài. Giá trị của các lá trong đánh bài Catte được quy định như sau: $2 < 3 < 4 < 5 < 6 < 7 < 8 < 9 < 10 < J < Q < K < A$ và các chất bài Bích < Chuồn < Rô < Cơ. Sau khi chia bài, nếu bài của ai thuộc một trong những trường hợp sau thì sẽ tính là "Xúc rọ" (Ăn trắng): Trong bài xuất hiện bất kỳ tứ quý nào hoặc 06 lá bài được chia đồng chất đồng màu hoặc 06 lá bài đều có giá trị nhỏ hơn 6. Cách đánh: Người chơi đầu tiên (Người phát bài) sẽ đánh một lá bài xuống chiếu bạc. Người tiếp theo (Theo chiều kim đồng hồ) phải đánh một lá bài đồng chất và có giá trị lớn hơn lá bài mà người đầu tiên đánh xuống, nếu người chơi tiếp theo không có bài để đánh thì phải úp một lá bài bất kỳ đang cầm trên tay xuống chiếu bạc. Khi người chơi tiếp theo đánh lá bài có giá trị lớn nhất và không có người nào bắt bài thì tiếp tục có quyền đánh tiếp một lá bài khác theo cách thức như trên. Sau bốn vòng đánh mà người chơi không thể đánh được lá bài nào thì sẽ bị xử thua và bị loại. Trong trường hợp loại chỉ còn một người thì người này sẽ thắng chung cuộc, còn nếu trên bàn vẫn còn hai người trở lên thì tiếp tục đánh tiếp luật như cũ đến lá bài cuối cùng trên tay, ai có lá bài giá trị lớn nhất và đánh cuối cùng sẽ giành chiến thắng chung cuộc. Ván bài kết thúc khi tất cả người chơi đều đã úp hết bài và đánh hết bài. Trong một ván bài chỉ có duy nhất một người thắng cuộc, người này sẽ ăn hết số tiền đặt cược của những người cùng chơi còn lại.

Hình thức chơi bài binh xập xám như sau: Những người chơi sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 lá chia đều cho tất cả những người đánh bạc 13 lá bài/người. Người chơi xếp 13 lá bài thành 03 chi, trong đó chi 1 và chi 2 có 5 lá bài, chi 3 có 3 lá bài. Người làm cái lần lượt so các chi với người chơi khác (Cái xoay vòng) để xác định

thắng thua theo thứ tự như sau: Cù lũ là có 3 lá bài cùng nút và 2 lá bài còn lại cùng nút (Ví dụ: 3 lá bài 5 và 2 lá bài 6. Nếu hai người cùng có cù lũ thì ai có cù lũ lớn hơn sẽ thắng); Thùng là có 5 lá bài cùng màu, cùng vị (Ví dụ: 5 rô - 6 rô - 9 rô - J rô - Q rô), nếu hai người cùng có thùng thì trong thùng có lá bài lớn hơn sẽ thắng; Sảnh là có 5 lá bài có nút liên tiếp nhau (Ví dụ: 3 cơ - 4 rô - 5 chuồn - 6 bích - 7 cơ), nếu hai người cùng có sảnh thì trong sảnh có lá bài lớn hơn sẽ thắng; Sám cô là có 3 lá bài cùng nút và 2 lá bài còn lại khác nhau (Ví dụ: 3 lá bài 4 - lá bài 6 - lá bài 7), nếu hai người cùng có sám cô thì trong sám cô có lá bài lớn hơn sẽ thắng; Hai đôi là có 2 cặp lá bài cùng nút (Ví dụ: 2 lá bài 4 - 2 lá bài 9 - 2 lá bài 10), nếu hai người cùng có hai đôi thì ai có hai đôi lớn hơn sẽ thắng; Một đôi là có 2 lá bài cùng nút và 3 lá bài còn lại khác nhau (Ví dụ: 2 lá bài K - lá bài Q - lá bài 10 - lá bài 6), nếu hai người cùng có một đôi thì ai có đôi lớn hơn sẽ thắng; Không đôi là 5 lá bài không giống nhau, không cùng màu, không liên tiếp nhau (Ví dụ: 5 cơ - 6 rô - 8 bích - 10 rô - K chuồn), nếu hai người cùng có không đôi thì ai có lá bài lớn hơn sẽ thắng. Ngoài việc so các chi bài thì việc thắng thua còn được quy ước như sau: Mậu binh khi có 3 chi cùng thùng hoặc cùng sảnh hoặc sáu đôi thì người chơi thắng tiền cược của những người còn lại; Mậu binh khi có một chi bài thùng phá sảnh, nghĩa là chi bài vừa là thùng, vừa là sảnh thì người chơi thắng tiền cược của những người còn lại; Mậu binh khi có 12 lá bài cùng màu đen hoặc cùng màu đỏ thì người chơi thắng tiền cược của những người còn lại; Tứ quý là có 4 lá bài cùng nút thì người chơi thắng tiền cược của những người còn lại. Các lá bài từ lớn đến nhỏ theo thứ tự là A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 07/11/2023 đến ngày 17/11/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bắt, tạm giữ từ ngày 07/11/2023 đến ngày 17/11/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Thái Quang I, Hoàng Đức Q, Phan Đăng H, Phạm Thanh O và Lương Văn N, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/3/2024, các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện

như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Trần Thanh Q, 01 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Đức H mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trần Thanh Q cung cấp giấy xác nhận của Công an phường T việc bị cáo phát hiện và báo tin cho công an phường các đối tượng nghiện ma túy để xử lý, đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Đức H cung cấp thêm tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông Chú là Liệt sỹ), hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị ung thư gan, đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ Q điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 07/11/2023, tại nhà của Trần Thanh Q tại thôn 5, xã H Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H, Thái Quang I, Hoàng Đức Q, Phan Đăng H, Phạm Thanh O và Lương Văn N đã cùng nhau đánh bạc (dưới hình thức Tiến lên, Catte, binh xập xám) được thua bằng tiền, cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 16.300.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Trần Thanh Q, Nguyễn Đức H, xét thấy:

Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thanh Q, hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đức H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò tham gia của các bị cáo. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trần Thanh Q cung cấp thêm tài liệu được Công an phường T, TP B xác nhận vào ngày 09/5/2014, bị cáo Q đã phát hiện và báo cho công an phường về các đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy để bắt giữ và xử lý, đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng thêm cho bị cáo Q. Bị cáo Nguyễn Đức H cung cấp thêm tài liệu mới thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông chú là Nguyễn P và Nguyễn S là Liệt sỹ), hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo đang bị bệnh ung thư gan. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng thêm cho bị cáo H.

Xét thấy, bị cáo Trần Thanh Q và Nguyễn Đức H đều phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Việc cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh và trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh Q và Nguyễn Đức H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Trần Thanh Q và Nguyễn Đức H.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật

hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh Q 01** (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức H 01** (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thanh Q và bị cáo Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh Q và Nguyễn Đức H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- UBND xã T, TP B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương

